

Giá lúa gạo hôm nay 23/10: Giá gạo giảm nhẹ, gạo xuất khẩu ở mức cao

10:45 23/10/2024

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (23/10) tại thị trường trong nước giảm nhẹ với mặt hàng gạo, gạo xuất khẩu ở mức cao. Thị trường không có biến động nhiều ở trong nước và thế giới.

Giá gạo xuất khẩu ở mức cao

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo của Việt Nam vẫn ổn định trong khi Thái Lan và Pakistan lại giảm nhẹ. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), gạo 100% tấm ở mức 438 USD/tấn; gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 534 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 506 USD/tấn.

“Giá gạo 5% tấm xuất khẩu của Việt Nam đang neo ở mức 534 USD/tấn, cao nhất trên thị trường Châu Á. Trong khi đó, gạo 5% tấm của Thái Lan quay đầu giảm 7 USD/tấn sau khi tăng vào tuần trước, xuống còn 511 USD/tấn. Sản phẩm cùng loại của Pakistan cũng giảm 5 USD/tấn, xuống chỉ còn 476 USD/tấn, mức thấp nhất trên thị trường. Tại Ấn Độ, nhà cung cấp hàng đầu thế giới đang chào bán gạo trắng 5% tấm ở mức 488 USD/tấn, ổn định so với phiên giao dịch trước”, theo dữ liệu của VFA.

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, Indonesia là thị trường xuất khẩu gạo lớn thứ hai của Việt Nam trong 9 tháng đầu năm, với khối lượng đạt hơn 1 triệu tấn, trị giá 624,8 triệu USD, tăng 16,8% về lượng và tăng 35,1% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

Thị trường này chiếm 14,8% về lượng và 14,4% trong tổng giá trị xuất khẩu gạo của Việt Nam. Giá gạo xuất khẩu sang Indonesia tăng 15,6%, đạt bình quân 605 USD/tấn.

Giá gạo trong nước giảm nhẹ



Ảnh minh họa.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang, giá lúa hôm nay không có điều chỉnh so với ngày hôm qua, IR 50404 giá ở mức 6.800 - 7.000 đồng/kg; Lúa Đài thơm 8 ở mức giá 7.800 - 8.000 đồng/kg, Lúa OM 5451 ở mức 7.200 - 7.400 đồng/kg; Lúa OM 18 có giá 7.500 - 7.800 đồng/kg; OM 380 dao động 7.200 - 7.300 đồng/kg; Lúa Nhật ở mức 7.800 - 8.000 đồng/kg và lúa Nàng Nhen (khô) ở mức 20.000 đồng/kg.

Tại các địa phương như Sóc Trăng, Đồng Tháp giao dịch cầm chừng, lượng về ít, vắng người mua. Tại An Giang nhiều kho mua chậm, lượng về ít, giá giảm nhẹ.

Thị trường nếp không có điều chỉnh so với ngày hôm qua. Cụ thể, nếp Long An IR 4625 (khô) 9.600 - 9.800 đồng/kg ổn định so với ngày hôm qua. Nếp Long An 3 tháng (khô) 9.800 - 10.000 đồng/kg đi ngang so với ngày hôm qua.

Trên thị trường gạo, giá gạo tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ghi nhận có điều chỉnh so với ngày hôm qua. Hiện, giá gạo nguyên liệu IR 504 Hè Thu xuống mức 10.500 - 10.700 đồng/kg, giảm 50 đồng/kg. Trong khi đó, gạo thành phẩm IR 504 xuống mức 12.600 - 12.800 đồng/kg, giảm 50 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ, giá gạo ghi nhận có sự điều chỉnh với các mặt hàng gạo lẻ. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; giá gạo trắng thông dụng hôm nay điều chỉnh tăng 500 đồng/kg, ở mức 17.500 đồng/kg. Tuy nhiên, giá gạo thường tiếp tục ấn định trong khoảng 15.000 - 17.000 đồng/kg, gạo thơm 17.000 - 23.000 đồng/kg. Gạo Jasmine 18.000 - 20.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa 21.500 đồng/kg; gạo tẻ thường dao động quanh mức 15.000 - 16.000 đồng/kg; thơm thái hạt dài 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 23.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 21.000 đồng/kg; gạo Sóc thường 18.500 đồng/kg;

gạo Sóc Thái giá 21.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với mặt hàng phụ phẩm, giá phụ phẩm các loại dao động trong khoảng từ 5.950 - 9.600 đồng/kg. Hiện, giá tấm OM 5451 ở mức 9.500 - 9.600 đồng/kg ổn định so với ngày hôm qua; giá cám khô ở mức 5.900 - 6.050 đồng/kg đi ngang so với ngày hôm qua.

PV (t/h)